

VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG TÌNH HÌNH MỚI

NGUYỄN QUỐC SỬ*

Tệ nạn tham nhũng, tiêu cực luôn là một thách thức lớn, đe dọa sự ổn định và phát triển của mọi quốc gia. Ở Việt Nam, công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã và đang được Đảng, Nhà nước đẩy mạnh. Trong bối cảnh đó, việc vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Bài viết phân tích những giá trị cốt lõi trong tư tưởng của Người; từ đó, vận dụng và phát triển về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong kỷ nguyên mới.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh; vận dụng; phát triển; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Corruption and negative phenomena have always posed major challenges, directly threatened political stability and hindering the sustainable development of every nation. In Vietnam, the fight against corruption and negative phenomena has been strongly emphasized and decisively directed by the Party and the State. In this context, the application and development of President Ho Chi Minh's ideology on preventing and combating corruption and negative phenomena hold special significance. This article focuses on analyzing the core values in Ho Chi Minh's ideology and, from there, proposes ways to apply and further develop these perspectives in the fight against corruption and negative phenomena in the new era.

Keywords: Ho Chi Minh's ideology; application; development; preventing and combating corruption and negative phenomena.

NGÀY NHẬN: 15/7/2025

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 26/8/2025

NGÀY DUYỆT: 18/9/2025

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.356.2025.1277>

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, một nhà nước dân chủ không thể thiếu pháp luật, bởi pháp luật là “bà đỡ”, bảo đảm và bảo vệ cho nền dân chủ và thực hành dân chủ. Trên cương vị Chủ tịch nước, Người đã hai lần

đứng đầu Ủy ban soạn thảo Hiến pháp (Hiến pháp năm 1946 và Hiến pháp năm 1959); đã ký công bố 16 đạo luật, 613 sắc lệnh và nhiều văn bản quy phạm pháp luật dưới luật. Đó là cơ sở pháp lý quan trọng để xây dựng bộ máy

* GS. TS, Học viện Hành chính và Quản trị công

nhà nước, chính quyền các cấp ở nước ta hoạt động thực sự hiệu lực, hiệu quả dựa trên các nguyên tắc, quy định của pháp luật. Tư tưởng của Người về phòng, chống tham nhũng đã thể hiện rõ quan điểm:

Thứ nhất, đấu tranh, tố cáo nạn tham nhũng trong các chế độ thực dân, đế quốc, thuộc địa và chế độ tay sai bán nước để thức tỉnh quần chúng nhân dân, tiến hành vận động cách mạng.

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, Người đã viết rất nhiều bài báo, phóng sự tố cáo vấn nạn tham nhũng trong quan chức thuộc chính quyền thực dân ở Đông Dương. Người viết: “Trong cái xứ này, do thiếu sót hay nói đúng hơn do ý định của Chính phủ, nên đâu đâu từ trên xuống dưới cũng đều có nạn tham nhũng mua quan, bán tước”¹. Trong tác phẩm “Bản án chế độ thực dân Pháp” viết bằng tiếng Pháp, xuất bản tại Paris năm 1925 (xuất bản bằng tiếng Việt tại Việt Nam năm 1946), Người đã dành một chương để viết về nạn tham nhũng trong bộ máy cai trị của những kẻ tự xưng là “quan phụ mẫu” của dân; đồng thời, vạch trần những thủ đoạn phung phí tiền của dân để sử dụng việc tham quan, triển lãm, tiếp khách, giải trí, mua sắm biệt thự, xe cộ, các thủ đoạn rút tiền từ việc nhận thầu các công trình xây dựng, làm đường, khai man để rút tiền công quỹ, chi tiêu sử dụng cho cá nhân. Tệ tham ô cùng các thủ đoạn bóc lột làm cho gánh nặng thuế khóa đè lên vai những người dân thuộc địa, buộc họ phải vùng lên đấu tranh lật đổ chế độ thối nát. Đặc biệt, trong tập thơ “Nhật ký trong tù” viết bằng chữ Hán, Người tố cáo nạn tham nhũng trong nhà tù của chế độ Tưởng Giới Thạch².

Trong bài “Công lý của Mỹ”, bút danh Đ.X. đăng trên Báo Cứu quốc, số 1877 ra ngày 06/8/1951, Người tố cáo chế độ xã hội Mỹ nhân danh công lý, tự do, dân chủ, nhân quyền nhưng lại thông đồng với lũ trộm cướp để ăn hối lộ... Như vậy, dưới ngòi bút sắc sảo, Người đã vạch trần bản chất tham

nhũng, thối nát của chúng nhằm mục đích thức tỉnh Nhân dân đấu tranh nhằm xây dựng một chế độ xã hội mới tốt đẹp hơn.

Thứ hai, đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong lòng chế độ mới.

Sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh không lúc nào lơ là lỏng cuộc đấu tranh phòng, chống tệ nạn tham nhũng. Người đã sớm nhận ra tham nhũng là căn bệnh hết sức nguy hiểm, tiềm ẩn nguy cơ làm cho cán bộ có chức, có quyền dễ bị tha hóa, biến chất, đánh mất vị thế là “đây tớ của nhân dân”, làm cho người dân bất bình, mất niềm tin. Vì vậy, chỉ hơn một tháng sau ngày đọc *Tuyên ngôn Độc lập*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư cho Ủy ban các kỳ, tỉnh, huyện và làng, trong đó Người vạch ra và cảnh báo một số hành vi tham nhũng mà cán bộ, công chức nhà nước rất dễ mắc phải, như: tham ô của công, đục khoét của dân, ăn hối lộ.

Trong kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mỹ cứu nước cũng như xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều không quên nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Tại các hội nghị hoặc thư gửi các đoàn thể, địa phương, các ngành, các giới, Người luôn nhấn mạnh đến tính nghiêm trọng của căn bệnh tham ô, lãng phí: “Tham ô là trộm cướp. Lãng phí tuy không lấy của công đút túi, song kết quả cũng rất tai hại cho Nhân dân, cho Chính phủ. Có khi tai hại hơn nạn tham ô”³; “Tham ô là hành động xấu xa nhất, tội lỗi tệ nhất trong xã hội. Nó làm hại đến sự nghiệp xây dựng nước nhà, hại đến công việc cải thiện đời sống của Nhân dân, hại đến đạo đức cách mạng của cán bộ và công nhân”⁴. Người coi bọn tham nhũng là “kẻ địch”, là “giặc nội xâm” hoặc ngang hàng với những “kẻ phản quốc” là một tội ác lớn trong khi Nhân dân ta đang phải cần cù, chăm chỉ trong lao động sản xuất, tiết kiệm trong tiêu dùng, dành vốn đầu tư cho sự nghiệp phát triển kinh tế của nước nhà.

Về nguyên nhân khách quan, nguồn gốc xã hội của tham nhũng, Người cho rằng, tham ô, lãng phí là căn bệnh “tứ chứng nan y” của mọi nhà nước. Dù là nhà nước phong kiến, nhà nước tư bản hay nhà nước xã hội chủ nghĩa, nếu không có sự giáo dục sâu sắc và mọi hoạt động của nhà nước không được đặt dưới sự kiểm tra, giám sát của các tầng lớp nhân dân thì khó có thể tránh khỏi tình trạng tham ô, lãng phí. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Những người ở các công sở, từ làng cho đến Chính phủ trung ương đều dễ tìm dịp phát tài, hoặc xoay tiền của Chính phủ, hoặc khoét đục nhân dân. Đến khi lộ ra, bị phạt, bị mất hết cả danh giá, mà của phi nghĩa đó cũng không được hưởng”⁵. Người cũng nhắc nhở người dân phải biết quyền hạn của mình, phải biết kiểm soát cán bộ để giúp cán bộ thực hành chữ “liêm”. Đồng thời, chỉ rõ: “Chủ nghĩa cá nhân là như một thứ vi trùng rất độc, do nó mà sinh ra các thứ bệnh rất nguy hiểm”⁶, như: lười biếng, ngại gian khổ, khó khăn, tham lam, trục lợi, thích địa vị, quyền hành, tham ô, hủ hóa, lãng phí, xa hoa... Vì vậy, “chống tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu cũng quan trọng và cần kíp như việc đánh giặc trên mặt trận. Đây là mặt trận tư tưởng và chính trị”⁷.

Thứ ba, các biện pháp, “phương thuốc” phòng, chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí cụ thể trên từng mặt trận:

(1) *Trên mặt trận chính trị:* Người khẳng định “Chính phủ là người đầy tớ trung thành của Nhân dân”⁸; nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, làm sạch mình từ trong tư tưởng, “tự mình chống tham ô, lãng phí, gây thành một phong trào làm cho mọi người thấy đó là tội ác xấu xa, ai cũng gớm cũng ghét. Cần phải đấu tranh trừ bỏ tội ác đó”⁹;

(2) *Trên mặt trận kinh tế:* có ba phương diện quan trọng, đó là: nông nghiệp, công nghiệp và thương nghiệp, trong đó “thương nghiệp là cái khâu trung gian gắn bó mật thiết nông nghiệp với công nghiệp”¹⁰; và

“phải chống tham ô lãng phí cũng như cánh giặc chống địch phá hoại...”¹¹;

(3) *Trên mặt trận văn hóa, tư tưởng:* Người phát động phong trào “đẩy mạnh phong trào thi đua ái quốc khắp mọi ngành và mọi nơi”¹²; “văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy”¹³.

2. Vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong kỷ nguyên mới

Tư tưởng Hồ Chí Minh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là những bài học kinh nghiệm quý báu để Đảng, Nhà nước, toàn dân tiếp tục vận dụng và phát triển trong kỷ nguyên mới, cụ thể như sau:

Một là, muốn phòng, chống tham ô, lãng phí, quan liêu thì trước hết và quan trọng nhất là phải chống chủ nghĩa cá nhân. Phải kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân trong mỗi cán bộ, đảng viên, trong bộ máy của Đảng, Nhà nước thì Đảng mới thực sự trong sạch, vững mạnh. Đảng phải thực hành kỷ luật nghiêm minh, Nhà nước phải có các thể chế, luật pháp cụ thể, rõ ràng; phải biết dựa vào quần chúng để đấu tranh, phê bình, giáo dục và xử lý nghiêm minh những cán bộ, đảng viên mắc bệnh cá nhân chủ nghĩa, tham ô, lãng phí, gây nguy hại cho Đảng, cho Nhà nước và cho Nhân dân. Chỉ có như vậy, Đảng, Nhà nước mới thật sự trong sạch, vững mạnh, mới nhận được sự tin yêu thực sự của Nhân dân.

Trong giai đoạn hiện nay, chúng ta cần đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với nhiều phương thức hoạt động và phải có sự đổi mới; đồng thời, tăng cường giám sát của các cơ quan dân cử; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, của Nhân dân và báo chí, truyền thông trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Cấp ủy, tổ chức đảng ở trung ương và địa phương bên cạnh việc chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện đường lối,

chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, cần phải thể chế hóa, cụ thể đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng tại các cơ sở giáo dục, đào tạo. Từ đó, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Hai là, muốn phòng, chống tham ô, lãng phí thì phải thực hành dân chủ, phát huy tối đa quyền làm chủ của Nhân dân, phải biết dựa vào Nhân dân. Thực hành dân chủ là chiếc chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn. Chỉ khi nào toàn thể nhân dân đều tham gia vào công tác quản lý, thực hiện nghiêm chỉnh và đồng bộ phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng” thì mới có thể chống tham ô, lãng phí, quan liêu một cách tích cực, có hiệu quả.

Trong công cuộc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hiện nay, Đảng và Nhà nước cùng các cấp chính quyền địa phương quán triệt và triển khai cuộc vận động “3 xây 3 chống”, trong đó cần nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường quản lý kinh tế tài chính, cải tiến kỹ thuật và chống tham ô, lãng phí, quan liêu đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động những năm 60 thế kỷ XX. Điều này đã được chứng minh bằng việc thực hiện nghiêm túc về đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; quyết liệt xử lý nghiêm minh các vụ án tham nhũng, các biện pháp thực hiện được áp dụng công khai, minh bạch, rõ ràng và hiệu quả, như: kê khai tài sản, phong tỏa tài khoản, thu hồi tài sản tham nhũng, khuyến khích người phạm tội tự nguyện bồi thường... Theo đó, cần có chính sách, cơ chế để bảo vệ người tố cáo, cung cấp thông tin về tham nhũng, tiêu cực.

Ba là, không ngừng hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước, đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công chức.

Trên cơ sở đó, xây dựng được bộ máy quản lý nhà nước gọn nhẹ, có hiệu lực, thể hiện và thực hiện trên thực tế quyền lực của Nhân dân (bằng đầy đủ các cơ chế, chính sách, luật pháp), chịu sự kiểm tra, giám sát của Nhân dân; thực hiện dân chủ hóa, công khai hóa và minh bạch.

Trong giai đoạn hiện nay, cần nâng cao đạo đức cách mạng đối với mỗi cán bộ, đảng viên, trong đó mỗi cán bộ, đảng viên cần thực hiện nghiêm túc Điều lệ Đảng và cần nhận thức rõ: đạo đức cách mạng là nền tảng giúp những cán bộ có trọng trách quan trọng luôn bền gan, vững chí trong mọi khó khăn, thử thách; có đủ ý chí, nghị lực để vượt qua cám dỗ về lợi ích vật chất, không tha hóa trước sức mạnh của đồng tiền.

Việc thường xuyên trau dồi phẩm chất giúp cán bộ, công chức sống nhân hậu, vị tha mà tránh xa “làm giàu bất chính” trên tài sản công, trên mồ hôi, công sức của người dân. Theo đó, mỗi cán bộ, đảng viên, công chức không ngừng học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, nắm vững, quán triệt sâu sắc cương lĩnh chính trị, chủ trương, đường lối của Đảng, kiên định lý tưởng xã hội chủ nghĩa; tích cực học tập, bồi dưỡng tinh thần cách mạng trên nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và biết vận dụng vào thực tiễn đời sống xã hội nói chung, trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ nói riêng. Đó cũng là cơ sở, nền tảng để cán bộ, công chức tự giác chấp hành; đồng thời, hướng dẫn, vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, quần chúng nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tự mình “không tham nhũng, tiêu cực”.

Về phía Nhà nước, trong công cuộc cải cách tinh gọn bộ máy và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, bên cạnh những biện pháp quan trọng để ngăn chặn, phòng ngừa tham nhũng, như: tăng cường quản lý,

giám sát chặt chẽ việc sử dụng ngân sách, tài sản công sau sáp nhập, sử dụng các trụ sở đúng mục đích, tránh thất thoát, lãng phí... thì Nhà nước cần tiếp tục cải cách chế độ tiền lương. Đây là biện pháp cần được thực hiện nhanh chóng.

Tuy nhiên, phải nhận thức và xác định rõ, tăng tiền lương không phải là để xóa bỏ nguyên nhân dẫn tới hành vi tham nhũng, tiêu cực (có chăng chỉ là để giảm phần nào tham nhũng, tiêu cực) mà là hướng tới làm tiêu tan “môi trường tâm lý - xã hội” có sự cảm thông với tham nhũng. Đồng thời, tiếp tục cơ cấu lại tổ chức bộ máy các cấp, các ngành; kiên quyết loại khỏi bộ máy những cán bộ, công chức không đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm (nhất là trong ngành kiểm tra, kiểm toán, công an, kiểm sát, tòa án...), góp phần giảm số người hưởng lương từ ngân sách nhà nước và sẽ tạo thêm điều kiện, nguồn lực tài chính để chi trả chế độ tiền lương cho bộ máy tinh, gọn, mạnh; hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Trích tỷ lệ phần trăm cao, thỏa đáng từ nguồn tiền, tài sản thu hồi được từ hành vi tham nhũng, tiêu cực để thưởng cho cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực khi họ phát hiện, xử lý vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

Bốn là, ứng dụng công nghệ để tăng cường minh bạch. Đây là cách làm cụ thể để hiện thực hóa tinh thần “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Thực tế đã chứng minh, công nghệ đóng vai trò chủ chốt trong việc xây dựng một bộ máy quản lý minh bạch, liêm chính; đồng thời, giúp cán bộ, công chức hàng ngày, hàng giờ trực tiếp hoặc gián tiếp giải quyết các công việc theo chức năng, nhiệm vụ có liên quan tới lợi ích của Nhà nước, xã hội, cộng đồng dân cư và các quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người dân bằng sử dụng thành thạo các ứng dụng công nghệ hiện đại, các cơ sở dữ liệu hỗ trợ nghiệp vụ, thông tin. Do đó,

việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ không chỉ là giải pháp tối ưu hóa hiệu suất quản lý mà còn là nền tảng vững chắc để xây dựng một nền hành chính phục vụ, tạo dựng niềm tin và sự hài lòng của người dân, góp phần kiến tạo một xã hội công bằng, văn minh.

3. Kết luận

Trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, sự điều hành của Chính phủ và các bộ, ngành theo phương châm “liêm chính, kiến tạo, hành động, phát triển, phục vụ” đã trở thành một yếu tố mang tính quyết định để đạt được mục tiêu dân giàu, nước mạnh. Phương châm này chính là sự vận dụng sáng tạo và cụ thể hóa tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng. Theo đó, mỗi cán bộ, công chức cần phải khắc cốt ghi tâm tinh thần “trung với nước, hiếu với dân”, dốc lòng phụng sự Tổ quốc và Nhân dân. Việc thực hiện những giá trị đó phải song hành với việc tăng cường chế độ trách nhiệm và kiên quyết xử lý nghiêm minh những hành vi vi phạm nhằm ngăn chặn mọi biểu hiện của tham nhũng, tiêu cực, bảo vệ sự trong sạch của bộ máy nhà nước □

Chú thích:

- 1, 8. *Hồ Chí Minh toàn tập* (2002). Tập I. H. NXB Chính trị quốc gia, tr. 13, 170.
2. *Hồ Chí Minh toàn tập* (2002). Tập 3. H. NXB Chính trị quốc gia, tr. 380.
- 3, 9, 12. *Hồ Chí Minh toàn tập* (2011). Tập 7. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 357, 344, 476.
4. *Hồ Chí Minh toàn tập* (2011). Tập 14. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 140 - 141.
- 5, 6. *Hồ Chí Minh toàn tập* (2011). Tập 5. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 123, 295.
7. *Hồ Chí Minh toàn tập* (2011). Tập 6. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 490.
- 10, 11. *Hồ Chí Minh toàn tập* (2011). Tập 10. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. XIII, 294.
13. Hồ Chí Minh (1952). *Thư gửi các họa sĩ nhân dịp triển lãm hội họa*. Báo Cứu quốc, số 1986, ngày 05/01/1952.